



CHƯƠNG IV

Nhận Dạng Lợi Ích và Chi Phí

14/08/2020

Võ Đức Hoàng Vũ

Nguyên tắc tổng quát

- Một kết quả là kết quả xã hội thực chỉ khi nó làm biến đổi lợi ích ròng cho toàn xã hội.
- Ta ứng dụng nguyên tắc này để suy ra các hướng dẫn nhận dạng lợi ích và chi phí xã hội của các phương án, và như vậy ta thực hiện bước thứ hai trong phân tích lợi ích-chi phí.



Các hướng dẫn cụ thể

- HD1: Lợi ích thêm hay chi phí thêm từ dự án phải được tính, mà không phải là tổng lợi ích hay tổng chi phí.
- HD2: Các chi phí và lợi ích chìm không làm thay đổi lợi ích xã hội ròng các dự án mới, do đó chúng phải được loại trừ.
- HD3: Các chi phí chung, hay chi phí cố định, không làm biến đổi lợi ích ròng giữa các phương án, và vì vậy chúng nên được loại trừ.

Hướng dẫn cụ thể (tt)

- Kết quả rõ ràng hầu hết các dự án là gia tăng trực tiếp về sản lượng hàng hóa và dịch vụ do dự án tạo ra, và lợi ích từ sự gia tăng này phải được tính đến.
- HD4: Tất cả các thay đổi về lợi ích gắn với một dự án phải được tính đến.
- Phải tính toán các thay đổi trực tiếp do dự án tạo ra.
- Phải xem xét thay đổi do dự án tạo ra, nhưng xảy ra bên ngoài dự án.

Hướng dẫn cụ thể (tt)

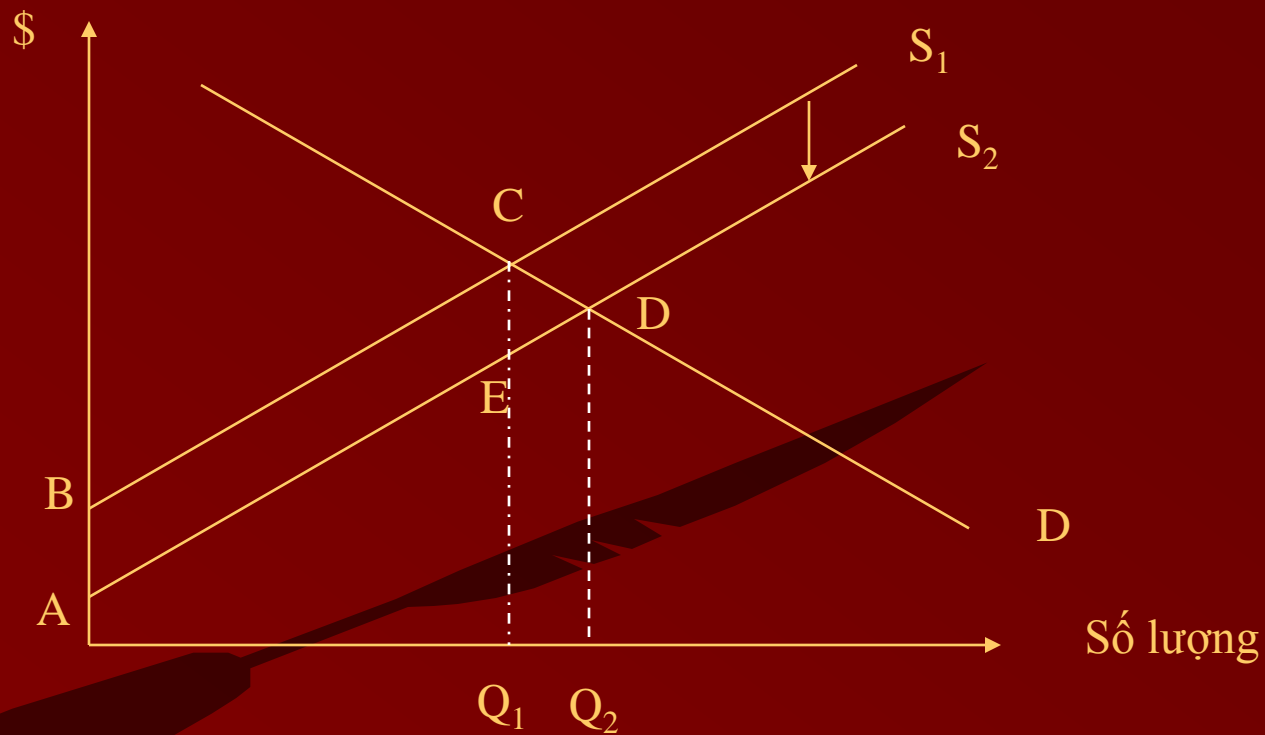
- HD5: Tất cả các thay đổi về chi phí gắn với một dự án phải được tính đến.
- Ví dụ: xây dựng một xa lộ mới có thể làm thay đổi luồng lưu thông ở những đường gần đó và làm tăng sự khó khăn để đi vào một số khu dân cư lân cận. Gia tăng chi phí đi vào khu lân cận là những chi phí thực cho toàn xã hội xuất phát từ việc sử dụng xa lộ mới.

Hướng dẫn cụ thể (tt)

- Tất cả “lợi ích do giảm chi phí” và “chi phí do giảm xuất lượng” phải được đưa vào tính toán.



Hướng dẫn cụ thể²



Hướng dẫn cụ thể (tt)

- HD6: Các khoản thanh toán chuyển giao không đo lường lợi ích từ hàng hóa hay chi phí của nhập lượng, và do đó cũng phải được loại trừ.
- Ví dụ: tiền hưu trí, tem phiếu lương thực cho người nghèo, tiền trợ cấp thất nghiệp cho người không có việc làm và bảo hiểm y tế cho mọi người.



Hướng dẫn cụ thể (tt)

- HD7: Thuế và trợ cấp đôi khi phải được tính đến đôi khi phải được loại trừ.
- Thuế và trợ cấp tạo ra sự chênh lệch giữa giá người mua và giá người sản xuất nhận được, vậy nên sử dụng giá nào trong phân tích lợi ích chi phí?
- Ta có thể ứng dụng khái niệm sẵn lòng trả để quyết định cách xử lý các khoản này để nhận dạng lợi ích, và khái niệm chi phí cơ hội để quyết định cách nhận dạng chi phí.

Thuế và trợ cấp

- Việc sử lý phụ thuộc vào việc dự án có làm tăng hay thay thế số lượng hàng hóa trên thị trường (xuất lượng), và có làm tăng hay thay thế nhập lượng trên thị trường hay không?
- Nếu xuất lượng là một sự gia tăng ròng về tổng xuất lượng, hàng hóa được định giá theo giá sẵn lòng trả của người tiêu dùng. Đó là giá bao gồm cả thuế.

Thuế và trợ cấp (tt)

- Nếu sản phẩm mới thay thế sản phẩm hiện có, hàng hóa mới được định giá theo chi phí cơ hội của sản xuất. Chi phí cơ hội này là giá trị của nhập lượng mà lẽ ra được tiết kiệm. Giá được tính theo giá nhập lượng loại trừ thuế.
- Nếu dự án đưa tới một sự gia tăng ròng về nhập lượng có thể sẵn sàng cung ứng, mỗi đơn vị nhập lượng được định giá theo chi phí cơ hội thực của nó. Là chi phí thị trường không tính bất kỳ loại thuế nào nhưng bao gồm trợ cấp.

Thuế và trợ cấp (tt)

- Nếu dự án sử dụng nhập lượng mà trước đây được sử dụng ở nơi khác, thì chi phí cơ hội của nó là giá mà những người sử dụng khác sẵn lòng trả cho chúng – đó là chi phí gồm cả thuế nhưng loại trừ trợ cấp.
- Thông thường giá trị đơn vị thích hợp là lấy trọng số của hai loại tác động này.



Hướng dẫn cụ thể (tt)

- HD8: Kiểm tra các lệ phí của chính phủ: nước, điện, thu gom rác, v.v.
- Phải tính các chi phí của chính phủ theo chi phí cơ hội thực của chúng.
- HD9: Tránh tính trùng
- Tính trùng nghĩa là tính lợi ích hay chi phí nhiều hơn một lần. Tính trùng xảy ra nếu một lợi ích hay chi phí cụ thể có thể đo theo hai cách, và do vô ý có thể tính bằng hai cách.

Hướng dẫn cụ thể (tt)

- Không tính kết quả nhiều hơn một lần, vì một kết quả làm biến đổi lợi ích xã hội ròng chỉ một lần.
- **HD10:** Loại trừ lợi ích và chi phí phát sinh bên ngoài biên giới quốc gia.
- Các kết quả xảy ra bên trong quốc gia do các hãng thuộc sở hữu của người nước ngoài phải được tính vào.



Hướng dẫn cụ thể (tt)

- HD11: Xem xét các thay đổi về giá trị tài sản.
- Đối với dự án có thời gian tồn tại xác định, tính thu nhập hàng năm cho đến khi kết thúc dự án, tính chi phí thay thế khi chúng phát sinh và đưa vào tính toán bất cứ thay đổi nào về giá trị tài sản vào cuối dự án.
- Đối với dự án có thời gian tồn tại vô hạn, tính thu nhập hàng năm theo toàn bộ thời gian tồn tại và đưa vào bất kỳ chi phí thay thế nào cần thiết để duy trì giá trị tài sản ngay khi chúng phát sinh.

Hướng dẫn cụ thể (tt)

- HD12: Phân biệt kết quả tư nhân với kết quả xã hội. Các lợi ích và chi phí phù hợp với một công ty tư nhân hay hộ gia đình có thể không phù hợp với xã hội và ngược lại.
- HD13: Tính các ngoại tác
- Tất cả các ngoại tác phải được nhận dạng, định giá và đưa vào tính toán vì chúng là những thay đổi thực về lợi ích xã hội ròng.

Hướng dẫn cụ thể (tt)

- HD14: Xem xét các lợi ích và chi phí cấp hai
- Trong thị trường cạnh tranh (toàn dụng), không có lợi ích và chi phí cấp hai, và do đó chúng không được đưa vào tính toán trong phân tích lợi ích-chi phí. Nhưng trong các thị trường không toàn dụng các kết quả cấp hai có thể hiện hữu và do đó phải được nhận dạng và đưa vào tính toán.



Hướng dẫn cụ thể (tt)

- HD15: Tính các kết quả không có giá
- Lợi ích và chi phí không có giá là các thay đổi thực về lợi ích xã hội ròng, vì vậy chúng phải được nhận dạng và đưa vào phân tích.

